

Số: *110*/QĐ-ĐHSPKTND

Nam Định, ngày *27* tháng *01* năm *2022*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điểm
của Quy định quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ
ban hành kèm theo Quyết định số 560/QĐ-ĐHSPKTND ngày 11/8/2015
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAM ĐỊNH

Căn cứ Quyết định số 06/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 22/3/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế phân cấp quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ;

Căn cứ Quyết định số 505/QĐ-LĐTBXH ngày 09/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định;

Xét đề nghị của Trường phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều 8, Điều 10 của Quy định quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ ban hành kèm theo Quyết định số 560/QĐ-ĐHSPKTND ngày 11/8/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định.

(có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế, trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./_n

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KH&HTQT.

HIỆU TRƯỞNG *W*



TS. Đặng Quyết Thắng



**Một số điểm sửa đổi, bổ sung
của Quy định quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ**
(Ban hành theo Quyết định số 110/QĐ-ĐHSPKTND ngày 27/01/2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định)

Điều 8: Công bố, theo dõi, lưu trữ kết quả nghiên cứu

1. Công bố kết quả nghiên cứu

1.1. Quyền công bố TSTT

a) Quyền công bố đối với TSTT được ghi tại Điều 1 thuộc về Nhà trường, không phụ thuộc vào tỷ lệ đóng góp nguồn lực tạo ra tài sản trí tuệ, trừ trường hợp các bên tham gia có thỏa thuận khác và việc công bố không được làm ảnh hưởng đến khả năng khai thác thương mại TSTT của chủ sở hữu.

b) Trong trường hợp Nhà trường không thực hiện việc công bố, tác giả của các kết quả nghiên cứu được thực hiện quyền công bố.

1.2. Công bố kết quả nhiệm vụ NCKH

- Quyết định công nhận hoàn thành nhiệm vụ NCKH phải được gửi đến các đối tượng sau: Ban biên soạn/ Ban chủ nhiệm, đơn vị chủ trì, Phòng KH&HTQT, văn thư.

- Trên Website Trường, tại chuyên mục Trang chủ → Nghiên cứu khoa học → Đề tài khoa học, công bố thông tin về kết quả nhiệm vụ NCKH bao gồm: tên nhiệm vụ, ban chủ nhiệm/ ban biên soạn, sản phẩm, năm thực hiện, lĩnh vực nghiên cứu.

2. Theo dõi, lưu trữ kết quả nghiên cứu

- Đối với đề tài NCKH và công nghệ cấp Trường: thực hiện theo Quy trình ISO 9001:2015 Quản lý đề tài nghiên cứu khoa học, công nghệ cấp Trường

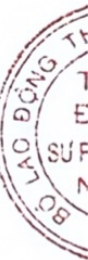
- Đối với giáo trình, tập bài giảng, tài liệu tham khảo, tài liệu hướng dẫn: thực hiện theo Quy trình ISO 9001:2015 Quản lý biên soạn giáo trình, tập bài giảng, tài liệu tham khảo, tài liệu hướng dẫn lưu hành nội bộ.

- Đối với các kết quả nghiên cứu khác:

+ Báo cáo, chuyên đề nghiên cứu: được lưu tại Phòng KH&HTQT và được bàn giao cho Thư viện để phục vụ độc giả.

+ Thông tin khoa học: được lưu dưới dạng file excel để tiện cho việc tra cứu, tổng hợp.

+ Các sản phẩm khoa học khác: phần mềm, mô hình, thiết bị... được bàn giao cho các đơn vị chức năng quản lý, khai thác, sử dụng.



Điều 10. Quy trình đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ

a) Lưu đồ quy trình

Bước	Trình tự công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian	Biểu mẫu hồ sơ
1	Phát hiện tài sản trí tuệ	BPCT Tác giả	Khi có nhiệm vụ NCKH được nghiệm thu	
2	Gửi đơn và lệ phí cho P. KH&HTQT	Tác giả	01 ngày	Mẫu đơn trên website cục SHTT, BQTG
3	Nộp đơn và lệ phí cho cục SHTT, cục BQTG	BPCT	07 ngày	
4	Sửa chữa theo yêu cầu	BPCT Tác giả	30 ngày	
5	Nhận kết quả	BPCT	02 ngày	Kết quả
6	Lưu hồ sơ	BPCT	01 ngày	Hồ sơ đăng ký Bản sao giấy chứng nhận

b) Diễn giải nội dung chi tiết

Bước 1: Phát hiện tài sản trí tuệ

- BPCT căn cứ sản phẩm của nhiệm vụ NCKH các cấp được nghiệm thu để phát hiện tài sản trí tuệ; Sau khi tài sản trí tuệ được phát hiện, tác giả khai báo thông qua Đơn đăng ký và nộp cho BPCT.

Bước 2: BPCT cập nhật thông tin, xác lập danh mục TSTT.

- Phòng KH&HTQT và Hội đồng KH-ĐT Trường phê danh mục tài sản trí tuệ.
- Tác giả, đại diện nhóm tác giả báo cáo về công trình đăng ký sở hữu trí tuệ nếu Hội đồng KH-ĐT Trường yêu cầu.

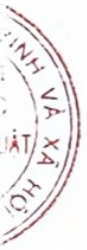
Bước 3: BPCT nộp đơn và lệ phí tại Cục SHTT, Cục BQTG.

- Tác giả nộp lệ phí cho BPCT.
- BPCT nộp đơn và lệ phí tại Cục SHTT, Cục BQTG

Bước 4: BPCT hướng dẫn, hỗ trợ tra cứu và phản hồi kết quả tra cứu. Nếu đơn phải sửa chữa, BPCT liên hệ với tác giả để sửa chữa trong vòng 30 ngày kể từ ngày có công văn yêu cầu sửa chữa.

Bước 5: Thông báo kết quả: Khi có thông báo kết quả xét đơn (công nhận hoặc không công nhận), BPCT gửi thông báo cho tác giả.

Bước 6: Khi đăng ký thành công, BPCT lưu kết quả (bản sao) để quản lý; liên lạc các đơn vị liên quan (như Trung tâm CGCN & Dịch vụ, các trung tâm tư vấn & ứng dụng khoa học kỹ thuật và các địa phương/ doanh nghiệp,...) để thương mại hóa. Bản chính được gửi cho tác giả.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BẢO HỘ QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Kính gửi: - Ban Giám hiệu

- Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định

Căn cứ Quy định về quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định (Ban hành kèm theo Quyết định số 560/QĐ-ĐHSPKTND ngày 11/8/2015 của Hiệu trưởng)

Tôi tên là:.....

Đơn vị:.....

Là tác giả/Đại diện cho nhóm tác giả TSTT:
thuộc nhiệm vụ NCKH/sáng kiến-cải tiến/sáng tạo kỹ thuật đã được nghiệm thu và công nhận hoàn thành:..... Mã số..... Năm thực hiện:.....

Tôi có nguyện vọng đăng ký bảo hộ: Quyền tác giả/ khiếu dáng công nghiệp/sáng chế/ giải pháp hữu ích/ Bố trí mạch tích hợp... cho tài sản trí tuệ.

Đề nghị Nhà trường xem xét giải quyết.

Trân trọng cảm ơn.

ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ

Nam Định, ngày tháng năm

TÁC GIẢ/ĐẠI DIỆN

PHÒNG KH&HTQT

BAN GIÁM HIỆU